

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2022

## **BÁO CÁO NHANH**

### **Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 11/01/2022**

#### **1. Kết quả xét nghiệm**

**1.1.** Trong ngày đã xét nghiệm **5.252 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 1.156 người với 731 mẫu (542 mẫu đơn, 189 mẫu gộp), còn 41 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 4.096 người với 3.927 mẫu (3.753 mẫu đơn, 174 mẫu gộp).

**1.2.** Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **109 ca mắc mới** trong ngày (tăng 13 ca so với hôm qua), trong đó:

a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 63 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 05 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 15 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 26 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 22 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 87 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 55 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 45 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 01 người.

- Dưới 12 tuổi: 08 người.

#### **1.3. Phân bố ca bệnh**

- Về từ vùng dịch: 03 ca<sup>1</sup> (tăng 02 ca so với ngày hôm qua).

- 17 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

---

<sup>1</sup> 03 ca An Giang.

- 30 ca trong khu phong tỏa.
- 59 ca trong cộng đồng, cụ thể:
  - + TP Cao Lãnh: 18 ca<sup>2</sup>.
  - + Huyện Tháp Mười: 09 ca<sup>3</sup>.
  - + Huyện Thanh Bình: 07 ca<sup>4</sup>.
  - + Huyện Lấp Vò: 06 ca<sup>5</sup>.
  - + TP Sa Đéc: 05 ca<sup>6</sup>.
  - + Huyện Lai Vung: 04 ca<sup>7</sup>.
  - + Huyện Cao Lãnh: 04 ca<sup>8</sup>.
  - + Huyện Tam Nông: 04 ca<sup>9</sup>.
  - + Huyện Châu Thành: 01 ca<sup>10</sup>.
  - + Huyện Hồng Ngự: 01 ca<sup>11</sup>.

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).*

## **2. Công tác điều tra, giám sát dịch**

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 239 trường hợp.
- Số lượng F2: 00 trường hợp.

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).*

## **3. Tình hình cách ly**

### **3.1. Quản lý đối tượng cách ly**

---

<sup>2</sup> 01 ca Khóm 3, Phường 2; 01 ca khóm Mỹ Phước, 01 ca khóm Mỹ Thiện, Phường 3; 01 ca Khóm 2, Phường 4; 01 ca Khóm 4, Phường 11; 02 ca khóm Thuận Phát, 02 ca khóm Thuận Phú, phường Hòa Thuận; 01 ca khóm Mỹ Tây, 01 ca khóm Mỹ Phú, phường Mỹ Phú; 01 ca ấp Hòa Long, xã Hòa An; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Tân; 02 ca Ấp 3, xã Mỹ Trà; 01 ca ấp Tân Chủ, xã Tân Thuận Tây; 01 ca ấp Tịnh Mỹ, xã Tịnh Thới.

<sup>3</sup> 01 ca Khóm 1, 02 ca Khóm 4, thị trấn Mỹ An; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 2A, xã Hưng Thạnh; 01 ca Ấp 2, xã Mỹ Hòa; 01 ca ấp Mỹ Nam 2, 01 ca ấp Mỹ Tây 3, xã Mỹ Quý; 01 ca Ấp 4, xã Trường Xuân.

<sup>4</sup> 01 ca khóm Tân Đông A, thị trấn Thanh Bình; 01 ca ấp Bình Chánh, xã Bình Thành; 01 ca ấp Tân Phú B, xã Tân Bình; 01 ca ấp Tân An, xã Tân Huệ; 01 ca ấp Tân Hòa B, xã Tân Phú; 01 ca ấp Trung, 01 ca ấp Nam, xã Tân Thạnh.

<sup>5</sup> 01 ca ấp An Lợi A, xã Định Yên; 02 ca ấp An Bình, 01 ca ấp An Phú, xã Hội An Đông; 01 ca ấp Hưng Thạnh Đông, xã Long Hưng B; 01 ca ấp Hưng Hòa, xã Tân Khánh Trung.

<sup>6</sup> 01 ca khóm Hòa Khánh, Phường 2; 02 ca ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Đông; 01 ca ấp Phú Hòa, 01 ca ấp Phú Long, xã Tân Phú Đông.

<sup>7</sup> 03 ca Khóm 2, thị trấn Lai Vung; 01 ca ấp Hòa Khánh, xã Vĩnh Thới.

<sup>8</sup> 01 ca khóm Mỹ Thới, thị trấn Mỹ Thọ; 01 ca ấp An Định, xã An Bình; 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Hiệp; 01 ca Ấp 2, xã Tân Hội Trung.

<sup>9</sup> 01 ca Khóm 5, thị trấn Tràm Chim; 01 ca Ấp 1, xã An Hòa; 01 ca ấp Phú Thọ B, xã Phú Thọ; 01 ca ấp Tân Hưng, xã Tân Công Sinh.

<sup>10</sup> 01 ca ấp Phú Thạnh, xã Phú Long.

<sup>11</sup> 01 ca ấp Long Thạnh A, xã Long Khánh A.

- Số cách ly trong ngày: 429 người (giảm 89 trường hợp với hôm qua).
  - Số hoàn thành cách ly trong ngày: 630 người (giảm 35 trường hợp so với hôm qua).
  - Tổng số đang quản lý: 13.379 người (giảm 201 trường hợp so với hôm qua).
- (Đính kèm Phụ lục 2).

### **3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị**

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 20 cơ sở, tầng 01 (BV đa khoa Đồng Tháp)

- + Công suất tối đa: 3.382 giường
- + Số đã bố trí: 954 giường.
- + Số hiện còn: 2.428 giường.
- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 10 cơ sở.
- + Công suất tối đa: 1.180 giường.
- + Số đã bố trí: 81 giường.
- + Số hiện còn: 1.099 giường.
- Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 01 khu.
- + Công suất tối đa: 69 giường.
- + Số đã bố trí: 6<sup>12</sup> người.
- + Số hiện còn: 63 người.

(Đính kèm Phụ lục 3).

## **4. Kết quả điều trị**

**4.1.** Tổng số ca dương tính 45.929 ca (trong đó, có 1.942 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

**4.2.** Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 8.115 ca (giảm 91 ca so với hôm qua).

### *a) Phân loại tình trạng bệnh*

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 7.637 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 158 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 229 ca (tăng 05 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 91 ca (giảm 03 so với ngày hôm qua).

### *b) Phân loại nơi điều trị*

---

<sup>12</sup> Người về từ vùng dịch: 06 người.

- Tại nhà, nơi cư trú: 6.999 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 81 ca.
- Các cơ sở điều trị: 954 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 81 ca.

### **4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong**

4.3.1. *Số bệnh nhân hoàn thành điều trị*: 185 trong ngày (tăng 54 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 37.085 ca.

4.3.2. *Số bệnh nhân chuyển viện*: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

4.3.3. *Số bệnh nhân tử vong*: trong ngày ghi nhận 15 ca (giảm 01 so ngày hôm qua), cộng dồn 720 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

## **5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19**

Trong ngày tiêm được 12.167 liều trong đó:

- 8.390 liều vắc xin AstraZeneca.
- 1.585 liều vắc xin Pfizer (trong đó, 32 liều tiêm cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi).
- 2.192 liều vắc xin Vero Cell.

Tính đến ngày 11/01/2022, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.751.122 liều (tiêm mũi 1: 1.241.876 liều, đạt 99,74% dân số Tỉnh<sup>13</sup>; tiêm mũi 2: 1.170.817 liều, đạt 94,03% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 83.161 liều, đạt 6,68% dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 255.268 liều).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 298.897 liều (tiêm mũi 1: 157.418 liều, đạt 98,4% dân số Tỉnh<sup>14</sup>; tiêm mũi 2: 141.479 liều, đạt 88,44% dân số Tỉnh).

(Đính kèm Phụ lục 5).

## **6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch<sup>15</sup>**

### **6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố**

6.1.1. *Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh*: Cấp độ 2.

6.1.2. *Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố*

<sup>13</sup> Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

<sup>14</sup> Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

<sup>15</sup> Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

- Cấp độ 2: TP.Cao Lãnh; các huyện: Lai Vung, Châu Thành, Tháp Mười, Thanh Bình, Cao Lãnh, Tân Hồng.

- Cấp độ 1: TP. Sa Đéc, TP. Hồng Ngự; các huyện: Lấp Vò, Tam Nông, Hồng Ngự.

### **6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã**

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 99<sup>16</sup>/143 xã, phường, thị trấn (tăng 07 so với ngày hôm qua).

- Cấp 2: 42/143 xã, phường, thị trấn (giảm 08 so với hôm qua)

- Cấp 3: 02<sup>17</sup>/143 xã, phường, thị trấn (tăng 01 so với hôm qua)

### **6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp**

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 480/698 khóm, ấp (tăng 15 so với hôm qua)

- Cấp 2: Có 205/698 khóm, ấp (giảm 06 so với hôm qua)

- Cấp 3: Có 12/698 khóm, ấp (giảm 07 so với hôm qua)

- Cấp 4: Có 01/698 khóm, ấp (giảm 02 với hôm qua)

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần II, IV, V)*

## **7. Công tác kiểm soát dịch**

### **7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)**

- Số phát sinh trong ngày: 00 khu vực.

- Số đã kết thúc trong ngày: 02 khu vực.

- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 53 khu vực (giảm 02 so với hôm qua).

<sup>16</sup> Huyện Lai Vung: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Tam Nông: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Cao Lãnh: 18/18 xã, thị trấn.

Huyện Lấp Vò: 13/13 xã, thị trấn.

TP Cao Lãnh: (05 xã, phường) Phường 1, Phường 3, Phường 6, xã Mỹ Ngãi và xã Tịnh Thới

Huyện Châu Thành: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Tháp Mười: (10 xã) Hưng Thạnh, Thạnh Lợi, Mỹ Quý, Thanh Mỹ, Phú Điền, Đốc Binh Kiều, Mỹ An, Trường Xuân, Tân Kiều và Mỹ Hòa

TP Sa Đéc: (06 xã, phường) Phường 1, Phường 2, Phường 3, phường Tân Quy Đông, xã Tân Phú Đông, xã Tân Quy Tây.

Huyện Tân Hồng: (01) xã Tân Công Chí.

Huyện Hồng Ngự: 10/10 xã, phường.

<sup>17</sup> Huyện Tân Hồng: (02) Thị trấn Sa Rài và xã An Phước.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).

**7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện:** Tính đến ngày 11/01/2022, 12 huyện, thành phố phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

(Đính kèm Phụ lục 6).

### **8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu**

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 561/601 doanh nghiệp, gồm:

+ 322 doanh nghiệp có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 55.380 lao động (tăng 167 công nhân so với hôm qua).

+ 239 doanh nghiệp (không thay đổi so với hôm qua) báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ) với 2.876 lao động.

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 180 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 2 chợ tạm ngưng hoạt động.

### **9. Các hoạt động khác**

Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 17 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trong đó, liên quan đến việc tiêm vaccin phòng COVID-19 có 03 ý kiến, 14 ý kiến người dân hỏi các nội dung có liên quan đến áp dụng các biện pháp hành chính trong công tác phòng, chống dịch của tỉnh.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG TIỂU BAN**

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH**  
**Nguyễn Công Minh**